

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 03 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 433/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm: 1975;

HKTT: Thôn Quang Ngọc, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1974;

HKTT: Thôn Quang Ngọc, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn T.

* Về con chung: Có 03 con chung, cháu Dương Thị D, sinh ngày 17/04/1997, cháu Dương Mạnh C, sinh ngày: 07/01/2000, cháu Dương Hoàng P, sinh ngày: 07/01/2000. Hiện nay ba con chung đã trưởng thành và phát triển

bình thường không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, chị D và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản riêng: Không có.

* Về tài sản chung, công sức chung: Chị D và anh T tự thỏa thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Công nợ chung: Chị D và anh T tự thỏa thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Hoàng Thị D tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00351 ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Hoàn trả lại cho chị D 150.000đ (*Một trăm năm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Đường sự;
- UBND xã V, huyện B, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

